

Số: 70/2026/QĐST - HNGĐ

Đồng Hới, ngày 01 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 187/2025/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2025, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Phan Th H, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1982

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, tỉnh Qu.

Căn cước số: 044082008628

**Bị đơn:** Chị Hoàng Thị Phương Th, sinh ngày 11 tháng 3 năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, tỉnh Qu.

Căn cước công dân số: 045190000149

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 24 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 24 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phan Th H và chị Hoàng Thị Phương Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Phan Th H và chị Hoàng Thị Phương Th thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Phan Hoàng Ng, sinh ngày 03/12/2011 và Phan Hoàng Phương Tr, sinh ngày 13/11/2013. Sau khi ly hôn, anh H và chị Th thống nhất thoả thuận giao 02 con chung cho chị Th trực tiếp chăm sóc,

nuôi dưỡng. Chị Th không yêu cầu anh H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và khẳng định có đủ khả năng để tự nuôi con một mình.

Sau khi ly hôn, anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản và nợ chung: Anh Phan Th H và chị Hoàng Thị Phương Th thống nhất trình bày vợ chồng tự thoả thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phan Th H và chị Hoàng Thị Phương Th thống nhất thoả thuận anh H chịu toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn để sung vào ngân sách NH nước. Nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Thương đã nộp tại Thi Hnh án dân sự tỉnh Qu theo biên lai số 0001533 ngày 04 tháng 11 năm 2026. Anh H được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Trường hợp quyết định được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thoả thuận thi Hnh, quyền yêu cầu thi Hnh, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi Hnh án dân sự, thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hnh án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Qu;
- Sở Tư pháp Qu;
- VKSND Khu vực 1;
- THADS tỉnh Qu;
- Các đương sự;
- UBND xã Đại Trạch (nay là H)
- số GNC: 80/2010 ngày 29/12/2010;
- Lưu hồ sơ

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Hồng Thắm**